

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 179/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Hà Văn T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 580, ấp 6, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Hiếu M**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp 6, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị Hiếu M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị Hiếu M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị Hiếu M có hai con chung tên Hà Quốc V, sinh ngày 09/3/2006 và Hà N, sinh ngày 02/11/2007. Bà Nguyễn Thị Hiếu M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Hiếu M không yêu cầu ông Hà Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hà Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung: Ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị Hiếu M tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị Hiếu M đều khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị Hiếu M phải chịu mỗi người là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Phần án phí của bà M do ông T tự nguyện nộp thay nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016728 ngày 24/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Trả lại cho ông Hà Văn T số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Châu Hòa, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan